

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HC-ST

Ngày: 08/9/2020

V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất
đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Đức Thành;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 19/2020/TLST-HC ngày 24 tháng 3 năm 2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/QĐST-HC ngày 05 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐST-HC ngày 18/8/2020, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1951; địa chỉ: Số a, đường C, khu phố x, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Bùi Nguyên T, sinh năm 1994, địa chỉ: Số b, ĐLBD, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người đại diện ủy quyền, theo giấy ủy quyền tham gia tố tụng ngày 17/6/2020, có mặt.

- Người bị kiện: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B; địa chỉ: Trung tâm hành chính tỉnh B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Phạm Thanh Tùng – chức vụ: Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B; địa chỉ: Trung tâm hành chính tỉnh B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Huy C, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Số c, đường H, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện ủy quyền, theo Văn bản ủy quyền số 742/CNTDM ngày 21/5/2020; vắng mặt (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

2. Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị L, chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố T, tỉnh Bình Dương là người đại diện ủy quyền, theo Quyết định ủy quyền số 701/QĐ-UBND ngày 06/4/2020; vắng mặt (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

3. Ông Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1963, địa chỉ: Phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

4. Bà Trần Ngọc Th, sinh năm 1951, địa chỉ: Số x, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

5. Bà Trần Thị Ánh T, sinh năm 1969, địa chỉ: Số y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

6. Ông Trần Cảnh H, sinh năm 1939, địa chỉ: Số y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; người đại diện hợp pháp của ông Trần Cảnh H là bà Trần Thị Ánh T là người đại diện ủy quyền theo giấy ủy quyền tham gia tố tụng ngày 29/5/2020, có mặt.

7. Ông Đặng Xuân H, sinh năm 1943; địa chỉ: Số a, đường C, khu phố x, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Người khởi kiện bà Trần Thị Mỹ D trình bày:*

Bà Trần Thị Mỹ D là người đang trực tiếp quản lý sử dụng diện tích đất: 1.167,4m², tọa lạc tại khu x, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Ngày 16/11/2018, bà D làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân phường H xác nhận tình trạng bất động sản đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 18/12/2018, bà D nhận được Thông báo số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T với lý do “*Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T sẽ tạm ngưng giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Trần Thị Mỹ D đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m² cây lâu năm để chờ kết quả giải quyết việc tranh chấp. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T thông báo cho bà D biết để liên hệ Trung tâm hành chính công Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố T nhận lại hồ sơ theo quy định*”.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T đã áp dụng sai quy định pháp luật, vì bà D đã được Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã cấp giấy chứng nhận đã đăng ký ruộng đất ngày 27/10/1983, diện tích 16.330m². Việc ông Nguyễn Hữu Tr, bà Trần Thị Ánh T, bà Trần Ngọc Th có đơn tranh chấp đất với bà D không thuộc trường hợp để Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T từ chối cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà D.

Hơn nữa, đất này không phải là đất thân tộc như ông Tr, bà T, bà Th có đơn tranh chấp. Trên đất không có khu mộ hay gò mả của thân tộc, gia đình bà D đã sử dụng, canh tác và hưởng dụng mảnh đất này liên tục trong thời gian dài mà không phát sinh tranh chấp bất cứ cá nhân nào, tổ chức nào kể cả đời ông Cố bà D (ông Trần Văn L) là người tạo lập, ông nội bà D (ông Trần Văn Th), cha bà D (ông Trần Quang Tr) và đến nay là bà D.

Hành vi của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tạm ngưng không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà D là xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà D. Cho nên, bà D yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Yêu cầu Tòa án hủy Công văn số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T và yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m².

** Ý kiến của người đại diện hợp pháp của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B trình bày:*

Ngày 17/12/2018, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T đã tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu) của bà Trần Thị Mỹ D đối với thửa đất số 56 (thửa cũ số 01), tờ bản đồ số 23, phường H. Trong quá trình thẩm tra hồ sơ, đối chiếu giấy chứng nhận liên ranh của ông Đặng Trung Hiếu Th thì thửa đất bà D đang đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện là đất thân tộc. Ngày 17/12/2018, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất thân tộc của ông Nguyễn Hữu Tr, bà Trần Thị Ánh T, bà Trần Ngọc Th với bà Trần Thị Mỹ D tại UBND phường H. Do ông Tr, bà T, bà Th và bà D có tranh chấp với nhau về quyền sử dụng đất diện tích 1.167,4m², đất tọa lạc tại phường H thành phố T, tỉnh Bình Dương; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về tranh chấp quyền sử dụng đất. Do đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T ban hành công văn số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018, có nội dung sẽ tạm ngưng giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Trần Thị Mỹ D đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m² để chờ kết quả giải quyết việc tranh chấp giữa ông Tr, bà T, bà Th với bà D đúng quy định pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B kính chuyển đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T trình bày:*

Thông nhất như ý kiến trình bày của người bị kiện. Trường hợp vụ việc tranh chấp giữa thân tộc và bà D đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết xong, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tiếp tục giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, tại phường H cho đương sự đúng theo quy định pháp luật.

** Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thành phố T:*

Thông nhất như ý kiến trình bày của người bị kiện Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Xuân H:*

Thông nhất với ý kiến trình bày của người khởi kiện bà Trần Thị Mỹ D.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Hữu Tr:*

Khu đất diện tích 1.167,4 m² thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23 tọa lạc tại khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương mà bà Trần Thị Mỹ D yêu cầu được cấp giấy chứng nhận QSDĐ thực chất là một phần đất thuộc khu mộ gia tộc của chúng tôi. Chúng tôi đã cung cấp những giấy tờ cần thiết và xác nhận nguồn gốc thửa đất số 56 là đất thân tộc của dòng họ ông Trần Văn L. Do đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T đã có công văn số 2191/CNTDM và ngày 22/4/2019 chúng tôi có biên bản làm việc với đại diện Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B cùng thông báo tạm ngưng giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà D. Vì thế tôi không đồng ý với yêu cầu khởi kiện vụ án hành chính của bà Trần Thị Mỹ D.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Cảnh H, bà Trần Thị Ánh T, bà Trần Ngọc Th:*

Ông Trần Cảnh H, bà Trần Thị Ánh T, bà Trần Ngọc Th thống nhất với ý kiến trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Hữu Tr.

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ D về việc: Yêu cầu Tòa án hủy Công văn số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T. Yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện

tích 1.167,4 m² và đề nghị Tòa án đình chỉ yêu cầu xác minh thu thập chứng cứ của người đại diện hợp pháp cho người khởi kiện ông Bùi Nguyên T theo đơn đề nghị ngày 08/7/2020, do không thuộc thẩm quyền giải quyết của Luật Tổ tụng hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã có tại hồ sơ vụ án được Hội đồng xét xử công bố công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Quá trình kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đối thoại người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Xuân H có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên các bên đương sự không thể đối thoại được với nhau về việc giải quyết vụ án.

[1.2]. Về sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa: Xét thấy, người đại diện hợp pháp của người bị kiện và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Xuân H đã được triệu tập hợp lệ hai lần và cũng đã có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 157 Luật tố tụng hành chính, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

Ngày 11/3/2020, bà Trần Thị Mỹ D có đơn sửa chữa bổ sung đơn khởi kiện yêu cầu:

Hủy Công văn số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T và yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m² cho bà Trần Thị Mỹ D.

Căn cứ Điều 116, Điều 118 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của Nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tổ tụng hành chính thì đơn khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ D còn trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án, thấy rằng:

Nguồn gốc diện tích 1.167,4m², tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, tọa lạc tại khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, hiện nay bà Trần Thị Mỹ D đang quản lý sử dụng.

Ngày 27/10/1983, bà D được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã H (nay là phường H) ký xác nhận có kê khai gồm các thửa đất số 943, 944, 1311, 951, 945, 946, 947, tờ bản đồ số 61, tổng diện tích 16.330m².

Ngày 16/5/2018, bà Trần Thị Mỹ D có đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gửi UBND phường H.

Ngày 01/10/2018, UBND phường H xác nhận nội dung kê khai so với hiện trạng là đúng; đất có nguồn gốc của cha là ông Trần Quang Tr sử dụng từ trước năm 1975. Năm 1983 bà D có kê khai đăng ký ruộng đất tại phường H. Năm 2004, bà D được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ566547 do UBND thị xã T cấp ngày 14/5/2004, nay còn lại một phần đất chưa được cấp giấy chứng nhận, bà D có đơn xin cấp giấy chứng nhận bổ sung phần diện tích đất còn lại. Bà D hiện đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

Ngày 14/12/2018, ông Nguyễn Hữu Tr, bà Trần Ngọc Th và bà Trần Thị Ánh T làm đơn tranh chấp quyền sử dụng đất với bà Trần Thị Mỹ D gửi UBND phường H.

Ngày 20/12/2018, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T ban hành Văn bản số 2191/CNTDM về việc giải quyết hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Mỹ D, phường H có nội dung các bên đương sự nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Tr, bà Trần Ngọc Th và bà Trần Thị Ánh T với bị đơn: Bà Trần Thị Mỹ D đang tranh chấp về quyền sử dụng đất. Do vậy, Chi nhánh Văn phòng sẽ tạm ngưng giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Trần Thị Mỹ D đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m² để chờ kết quả việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Tr, bà Th, bà T với bà D. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T thông báo cho bà D biết để liên hệ Trung tâm Dịch vụ hành chính công HĐND-UBND thành phố T nhận lại hồ sơ theo quy định.

Ngày 01/3/2019, UBND phường H tiến hành hòa giải tranh chấp quyền sử dụng đất giữa nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Tr, bà Trần Ngọc Th và bà Trần Thị Ánh T với bị đơn: Bà Trần Thị Mỹ D; kết quả hòa giải không thành. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về tranh chấp quyền sử dụng đất.

Ngày 13/7/2020, ông Nguyễn Hữu Tr, bà Trần Ngọc Th và bà Trần Thị Ánh T làm đơn tranh chấp quyền sử dụng đất với bà Trần Thị Mỹ D gửi đơn tại UBND thành phố T (theo dịch vụ phiếu chuyển phát nhanh ngày 14/7/2020). Đến nay, UBND thành phố T chưa xem xét giải quyết dứt điểm vụ tranh chấp quyền sử dụng đất thân tộc giữa ông Tr, bà Th, bà T với bà D là người có đơn yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 03/9/2020, ông Nguyễn Hữu Tr, bà Trần Ngọc Th và bà Trần Thị Ánh T làm đơn tranh chấp quyền sử dụng đất với bà Trần Thị Mỹ D tại Tòa án nhân dân thành phố T và được Tòa án nhân dân thành phố T nhận đơn khởi kiện vào ngày 03/9/2020.

Do các bên đương sự đang tranh chấp với nhau về quyền sử dụng đất trong thân tộc, chưa được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Do đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B thống nhất tạm ngưng giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Trần Thị Mỹ D đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m², tọa lạc tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chờ kết quả giải quyết việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Tr, bà Th, bà T với bà D là có căn cứ đúng pháp luật.

Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ D về yêu cầu: Hủy Công văn số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T và yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m² cho bà Trần Thị Mỹ D.

Chấp nhận quan điểm đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương bác yêu cầu: Hủy Công văn số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T và yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m² cho bà Trần Thị Mỹ D. Không chấp nhận quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Tòa án đình chỉ yêu cầu xác minh thu thập chứng cứ của người đại diện hợp pháp cho người khởi kiện ông Bùi Nguyên T theo đơn đề nghị đề ngày 08/7/2020, do không thuộc thẩm quyền giải quyết của Luật Tổ tụng hành chính.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Người khởi kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30; 32; 55; 98; 115; 116; 134; khoản 1,2 Điều 157; khoản 1 Điều 158, Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; khoản 1 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ D về việc yêu cầu:

1.1. Hủy Công văn số 2191/CNTDM ngày 20/12/2018 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T.

1.2. Yêu cầu Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố T tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.167,4m² cho bà Trần Thị Mỹ D.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2016/0044546 ngày 20/3/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự; 09;
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương; 01;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP. 03.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Tâm